TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày 27/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Thanh Văn

Ông Hoàng Văn Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thuỳ Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn L, sinh năm 1992**

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Văn L1, sinh năm 1974 và bà Leo Thị L2, sinh năm 1976; Vợ con: chưa có; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 12/01/2020 đến ngày 15/01/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Bùi Xuân H – sinh năm 1991 (vắng mặt)

HKTT: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Người chứng kiến :

1. Họ và tên: Nguyễn Chí T– sinh năm 1981(vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2. Diêm Khắc Q – sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 12/01/2020, tại quán sửa xe mô tô Hà Phương, địa chỉ: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang do anh Bùi Xuân H, sinh năm 1991, nơi đăng ký HKTT: thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang làm chủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện V bắt quả tang Dương Văn L, sinh năm 1992, nơi đăng ký HKTT: thôn N, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi thanh toán tiền mua bán số lô, số đề với thanh niên khi bị bắt khai là Thân Văn T, sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Tân D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trên người Thân Văn T tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 800.000 đồng. (Tám trăm nghìn đồng chẵn)

- Thu trên mặt bàn nhựa trong quán sửa chữa xe máy Hà Phương: 06 tờ giấy vàng có chữ và số (ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6), yêu cầu Dương Văn L ký xác nhận vào từng tờ; 01 máy tính nhãn hiệu Deli màu đen đã qua sử dụng; 01 kẹp tài liệu màu đen bên trong có 13 tờ giấy đề "bảng kê dự thưởng xổ số lô tô", một mặt ghi chữ và số có chữ ký xác nhận của Dương Văn L.

Tại cơ quan điều tra, Dương Văn L khai nhận: Dương Văn L là thợ sửa xe mô tô tại quán sửa xe máy Hà Phương. Quá trình làm việc tại đây, L có đăng ký làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết miền Bắc huyện V, địa điểm bán vé là quán sửa xe mô tô Hà Phương ở thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, được cấp phép từ ngày 14/11/2019. Lợi dụng việc kinh doanh vé xổ số, L đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán các số lô, số đề cho khách để thu lời bất chính. Khoảng 17 giờ ngày 11/01/2020, L đang ở quán sửa xe thì có thanh niên khi bị bắt khai là Thân Văn T, sinh năm 1991, nơi đăng ký HKTT: thôn Tân D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang đến mua của L các số lô, số đề gồm: các cặp số đề ở cửa đặc biệt 15, 78, 92, 28, 93, mỗi cặp số với giá 10.000 đồng; các cặp số lô 15, 92, 28, 50, 78, 87, 85, 11, 13, 91, mỗi

cặp số là 02 điểm, mỗi điểm tương đương 23.000 đồng. T đưa cho L số tiền 510.000 đồng (Năm trăm mười nghìn đồng), L ghi các số lô, số đề bán cho T vào 02 tờ giấy hình vuông màu vàng dạng giấy nhớ, kích thước (7, 5 x7, 5)cm (ký hiệu A1, A2) rồi đưa cho T giữ để so sánh khi trúng thưởng. Sau khi bán số lô, số đề cho T, L chép lại các số lô, số đề vừa bán vào một tờ cáp tổng có ghi "Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô" (ký hiệu A7), đây cũng chính là tờ cáp tổng ghi các số lô, số đề L bán cho khách trong ngày 11/01/2020. Đến 18 giờ 30 phút ngày 11/01/2020 sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc thì T so sánh thấy trúng các số lô 15, 91, 85, 78 tương đương 10 điểm x 80.000 đồng/điểm = 800.000 đồng. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 12/01/2020, T đến quán sửa xe gặp L để thanh toán tiền trúng thưởng, khi L đang thanh toán 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) tiền trúng thưởng lô cho T thì bị Công an V bắt quả tang, thu giữ số tiền 800.000 đồng và toàn bộ vật chứng liên quan.

Hồi 11 giờ 35 phút 12/01/2020, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn L, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 13/01/2020, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết, chữ số trên các tờ cáp đề đã thu giữ. Tại Kết luận giám định số 86/KL-KTHS ngày 15/01/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A7) so với chữ viết của Dương Văn L trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M4) là do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra đã xác định được Dương Văn L bán số đề ở các giải và tỷ lệ trả thưởng như sau:

- Dạng thứ nhất chơi cửa "Đặc biệt" có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải "Đặc biệt" kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng sẽ là (01x70) lần.

- Dạng thứ hai chơi cửa "Nhất to" có nghĩa là dự đoán 02 số cuối của giải Nhất kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu 02 số dự đoán trùng với 02 số cuối của giải Nhất kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì trúng thưởng và tỷ lệ trả thưởng là (01x 70) lần.

- Dạng thứ ba chơi "Lô xiên 2" có nghĩa là dự đoán 02 cặp số, mỗi số gồm 02 chữ số, nếu cả 02 cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau: 1.000 đồng đánh "Lô xiên 2" trúng sẽ được trả thưởng gấp 10 lần.

- Dạng thứ tư chơi "Lô xiên 3" có nghĩa là dự đoán 03 cặp số, mỗi số gồm 02 chữ số, nếu cả 03 cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau: 1.000 đồng đánh "Lô xiên 3" trúng sẽ được trả thưởng gấp 40 lần.

- Dạng thứ năm chơi "Lô xiên 4" có nghĩa là dự đoán 04 cặp số, mỗi số gồm 02 chữ số, nếu cả 04 cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau: 1.000 đồng đánh "Lô xiên 4" trúng sẽ được trả thưởng gấp 120 lần.

- Dạng thứ sáu chơi "Lô điểm" có nghĩa là dự đoán 01 cặp số, nếu cặp số dự đoán xuất hiện ở các giải của Kết quả xổ số Miền Bắc (27 giải) là trúng thưởng, mức trả thưởng được tính như sau, 01 điểm lô tương ứng với 23.0000 đồng, 01 điểm lô nếu trúng sẽ được trả thưởng là 80.000 đồng. Nếu cặp số đã dự đoán xuất hiện nhiều lần trong 27 giải của kết quả xổ số thì số tiền người chơi được trả thưởng bằng số điểm lô đã đánh nhân với số lần xuất hiện của cặp số x 80.000 đồng.

Quá trình điều tra, Dương Văn L khai nhận ngày 11/01/2020, ngoài việc bán số lô, số đề cho Thân Văn T, L còn bán số lô, số đề cho một số công nhân làm tại các khu công nghiệp, L không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ. Sau khi bán số lô, số đề cho khách, L chép toàn bộ số lô, số đề đã bán cho khách ngày 11/01/2020 vào tờ cáp tổng có ghi "Bảng kê dự thưởng xố số lô tô" (ký hiệu A7) không ghi ngày để lưu lại đối chiếu với khách với tổng tiền là 29.295.000 đồng (Hai mươi chín triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng) gồm:

- Dạng đề "đặc biệt" bán được 75 cặp số = 2.025.000 đồng;

- Dạng đề "lô" bán được 69 cặp số (tương đương 1150 điểm lô x 23.000 đồng/điểm) = 26.450.000 đồng;

- Dạng đề "lô xiên 2" bán được 06 cặp số = 570.000 đồng;

- Dạng đề "lô xiên 3" bán được 01 cặp số = 100.000 đồng;

- Dạng đề "lô xiên 4" bán được 01 cặp số = 20.000 đồng;

- Dạng đề "Nhất to" bán được 04 cặp số = 130.000 đồng.

Ngày 11/01/2020, trong số lô, số đề L bán được, so sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày có 12 cặp số lô trúng thưởng: 09, 15, 30, 35, 76, 44, 78, 89, 85, 89, 91, 90 (tương đương 160 điểm x 80.000 đồng)= 12.800.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 11/01/2020 của L là 42.095.000 đồng (*Bốn mươi hai triệu không trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, L khai toàn bộ số lô, số đề bán được cho khách L giữ lại để đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, tự thanh toán tiền thắng thua cho khách,

không chuyển cho ai. Ngày 11/01/2020, L đã thu được của khách toàn bộ 29.295.000 đồng tiến bán số lô, số đề và đã thanh toán được 95 điểm lô trúng thưởng, tương đương 7.600.000 đồng tiền trúng thưởng, còn lại chưa kịp thanh toán thì bị phát hiện, bắt giữ.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan điều tra đã lập biên bản kiểm tra điện thoại của Dương Văn L, kết quả: tại ứng dụng Zalo có hộp thư ký hiệu "A Lâm xổ số" và "Linh xổ số V" có một số tin nhắn L khai là ảnh chụp bảng kê dự thưởng xổ số lô tô một số ngày L bán được cho khách xong chụp ảnh lại để gửi cho anh Vũ Thanh L3, chị Nguyễn Hà L4 là nhân viên Tổ quản lý xổ số kiến thiết huyện V, tỉnh Bắc Giang. Anh L3, chị L4 xác nhận có việc nhận ảnh các bảng kê dự thưởng xổ số từ L. Đối với các tin nhắn này, Cơ quan điều tra đã in ra tổng cộng 13 mặt giấy A4 để L ký xác nhận. Việc L chụp ảnh, gửi tin nhắn zalo hình ảnh các bảng kê dự thưởng xổ số lô tô cho đại lý xổ số là giao dịch hợp pháp do L là đại lý bán vé xổ số kiến thiết được cấp phép. Ngoài ra, không có dữ liệu nào khác liên quan đến việc mua bán số lô, số đề.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Dương Văn L về tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội không oan. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt đã được Hội đồng xét xử công bố lời khai, bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội " Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn L từ 20 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 40 tháng đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án. Phạt tiền: từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng chẵn*) và 01 máy tính nhãn hiệu Deli màu đen.

Truy thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo L: 29.295.000 đồng (*Hai chín triệu hai trăm chín lăm nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu huỷ: 01 kẹp tài liệu màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Dương Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Điều đó đủ cơ sở để kết luận: ngày 11/01/2020, tại quán sửa xe mô tô Hà Phương, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Dương Văn L đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho nam thanh niên khi bị bắt khai tên là Thân Văn T, sinh năm 1991, HKTT: Thôn Tân D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang và một số công nhân làm tại các khu công nghiệp, L không biết rõ tên tuổi, tuổi, địa chỉ. Tổng số tiền đánh bạc được xác định là 42.095.000 đồng.

[3] Do đó Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Dương Văn L về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, việc bị cáo đánh bạc dưới hình thức bán lô, đề cho người khác làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, đồng thời là nguyên nhân gây phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác nếu không được ngăn chặn kịp thời. Vì vậy cần xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử cần phân tích đánh giá như sau:

Xét về nhân thân: Bị cáo Dương Văn L có nhân thân tốt, chưa bị xử lý pháp luật hình sự lần nào.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ khi lượng hình.

Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời tạo cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề ghiệp và thu nhập ổn định, phạm tội vì động cơ vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn L là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra làm rõ, tổng số tiền bị cáo đã thu được khi đánh bạc ngày 11/01/2020 là 29.295.000 đồng đây là số tiền thu lời bất chính do hành vi phạm tội của bị cáo mà có, cần truy thu sung công quỹ nhà nước. Đối với số tiền 800.000 bị cáo bị thu giữ khi Công an bắt quả tang, đây là số tiền bị cáo thanh toán tiền số lô trúng thưởng cho khách, 01 máy tính nhãn hiệu Deli bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 kẹp tài liệu màu đen không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Đối với đối tượng mua số lô, đề khi bị bắt tự khai là Thân Văn T đã khai nhận hành vi mua số lô, đề của L ngày 11/01/2020, lợi dụng sự sơ hở T đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại thôn Tân D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang không có ai có tên, tuổi, địa chỉ như trên và đối với những người mua số đề khác

không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với anh Bùi Xuân H, anh H không biết việc L bán số lô, số đề tại cửa hàng của mình nên không có hành vi vi phạm pháp luật.

Đối với 04 tờ giấy nhớ màu vàng, ký hiệu A3, A4, A5, A6 thu giữ khi bắt quả tang, L khai là các tờ giấy L viết nháp; 12 tờ giấy có ghi "bảng kê dự thưởng xổ số lô tô", Lương khai là các bảng kê các vé xổ số lô tô L bán cho khách các ngày lưu lại để đối chiếu, không liên quan đến việc mua bán số lô, số đề nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Dương Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là có căn cứ.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Dương Văn L 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền: 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng chẵn*) để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Dương Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu sung công công quỹ số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng chẵn) và 01 máy tính nhãn hiệu Deli màu đen

- Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 29.295.000 đồng (Hai chín triệu hai trăm chín lăm nghìn đồng)

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 kẹp tài liệu màu đen

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Dương Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V;
- T.H.A;
- Công an huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu HS.VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Đỗ Thị Tuyết